TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97 /2020/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 02 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020; giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị Lê Thị H - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú S , thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

***Bị đơn*:** Anh Nguyễn Văn G - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú S , thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; Điều 212 và Điều 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 và mục 1.1 (phần án phí dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú S , thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn G - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú S , thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn G thuận tình ly hôn.

- Về con: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn G có 02 con chung là:

Nguyễn Ánh D , sinh ngày 12/7/2012 (cháu có nguyện vọng ở với mẹ)

Nguyễn Thị Thanh H , sinh ngày 01/4/2017

Hiện nay các cháu khỏe mạnh bình thường.

Chị H và anh G thống nhất giao cả 02 cháu D và H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh G không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H

Anh G có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn G không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn G mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thống nhất thỏa thuận chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí sang phần án phí cả hai người. Như vậy, chị H , anh G đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Lê Thị H số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0007064 ngày 12/10/2020 của chi cục Thi hành án dân sự Thị xã B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKSND thị xã B
- Chi cục THA DS thị xã B;
- UBND xã phường Phú S
(ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Ngọc L